

ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ I – LỚP 12

Năm học 2025 – 2026

I. Trắc nghiệm: Chọn 1 đáp án đúng

Câu 1. (NB) Thiết bị modem được tích hợp vào thiết bị nào sau đây?

- A. Access Point
- B. Hub
- C. Switch
- D. Router

Câu 2. (TH) Phát biểu nào sau đây là **sai** về Access Point (AP)?

- A. AP truyền tín hiệu dạng số
- B. AP có thể thay thế switch, hub
- C. AP có khả năng định tuyến
- D. AP là thiết bị thu phát tín hiệu

Câu 3. (TH) Phương án nào sau đây không phải là một phương thức giao tiếp qua không gian mạng?

- A. Mạng xã hội
- B. Diễn đàn trực tuyến
- C. Thư giấy
- D. FaceTime

Câu 4. (TH) Phương án nào sau đây không phải là ưu điểm của giao tiếp qua không gian mạng?

- A. Tạo điều kiện thuận lợi cho việc lưu trữ thông tin
- B. Bảo mật tuyệt đối
- C. Không phụ thuộc vào thời gian và địa điểm
- D. Góp phần xóa bỏ mặc cảm, giảm rào cản trong giao tiếp

Câu 5. (NB) Kỹ thuật nào sau đây giúp tạo ra nội dung giả mạo để lừa người thiếu cảnh giác?

- A. Deepfake
- B. Deep learning
- C. Phishing
- D. Baiting

Câu 6. (NB) Hiện tượng xung đột tín hiệu thường xảy ra trên thiết bị nào sau đây?

- A. Switch
- B. Hub
- C. Router
- D. Access Point

Câu 7. (TH) Phát biểu nào sau đây **sai**?

- A. Chat trực tuyến là phương thức giao tiếp đồng bộ qua không gian mạng
- B. Giao tiếp qua không gian mạng hữu ích khi tổ chức họp trực tuyến với nhiều người ở nhiều địa điểm khác nhau
- C. Tính nhân văn là nền tảng của mối quan hệ tốt đẹp giữa con người với con người và môi trường xung quanh
- D. Nội dung trò chuyện có thể được lưu trữ lại để tham khảo trong tương lai là một **nhược điểm** của giao tiếp qua mạng

Câu 8. (NB) Khả năng nào sau đây **không phải** là đặc trưng của AI?

- A. Khả năng học
- B. Khả năng nhận thức
- C. Khả năng bay
- D. Khả năng hiểu ngôn ngữ

Câu 9. (NB) Robotics là gì?

- A. Lĩnh vực nghiên cứu cơ khí đơn thuần

B. Lĩnh vực nghiên cứu và phát triển robot, kết hợp cơ khí, điện tử, máy tính và trí tuệ nhân tạo

C. Lĩnh vực chuyên về điện tử và lập trình phần mềm

D. Lĩnh vực phát triển hệ thống điều khiển tự động

Câu 10. (NB) Ứng dụng của AI trong điều khiển tự động là gì?

A. Thiết kế đồ họa

B. Phát triển phần mềm quản lý

C. Quét sản phẩm lỗi và giám sát nguyên vật liệu

D. Chỉnh sửa ảnh

Câu 11. (NB) Mạng máy tính được kết nối bằng những phương tiện nào?

A. Cáp mạng và sóng vô tuyến

B. Chỉ bằng cáp mạng

C. Chỉ bằng sóng vô tuyến

D. Điện thoại và cáp mạng

Câu 12. (NB) Thiết bị nào sau đây được coi là thiết bị đầu cuối?

A. Switch

B. Router

C. Máy tính cá nhân

D. Modem

Câu 13. (TH) Giao thức UDP khác TCP như thế nào?

A. UDP đảm bảo độ tin cậy, TCP không đảm bảo

B. UDP không yêu cầu kết nối và không đảm bảo độ tin cậy, TCP đảm bảo độ tin cậy

C. UDP chỉ sử dụng cho trang web, TCP dùng cho email

D. UDP sử dụng địa chỉ IP, TCP không sử dụng

Câu 14. (NB) Địa chỉ IP là gì?

A. Một loại giao thức truyền tải dữ liệu

B. Một số duy nhất gán cho mỗi thiết bị trong mạng

C. Một thiết bị mạng

D. Một phần mềm quản lý mạng

Câu 15. (TH) Khi kết nối máy tính với Switch, dấu hiệu nào cho thấy kết nối vật lý đã thành công?

A. Đèn báo hiệu trên cổng sáng

B. Máy tính khởi động lại

C. Địa chỉ IP thay đổi

D. Tự động mở trình duyệt web

Câu 16. (TH) Giao tiếp qua không gian mạng có thể đồng bộ hoặc không đồng bộ.

Giao tiếp đồng bộ có nghĩa là gì?

A. Hai bên trao đổi ngay lập tức

B. Tin nhắn được lưu trữ để tham khảo sau này

C. Thông tin không được đáp lại ngay lập tức

D. Giao tiếp không qua mạng

Câu 17. (VD) Nhận dạng vân tay và khuôn mặt trên điện thoại di động là ứng dụng của AI trong lĩnh vực nào?

A. Thiết kế đồ họa

B. Điều khiển tự động

C. Tiện ích thông minh

D. Dịch vụ khách hàng

Câu 18. (VD) Lĩnh vực nào sau đây ứng dụng AI để phân tích hành vi, phát hiện các giao dịch đáng ngờ?

- A. Tự động hóa
- B. Dịch vụ khách hàng
- C. Giáo dục và đào tạo
- D. Tài chính – ngân hàng

Câu 19. (NB) Phương án nào chỉ ra giao thức đặc thù của Internet?

- A. TCP/DNS
- B. IP/DNS
- C. IP/MAC
- D. IP/TCP

Câu 20. (TH) Phát biểu nào **không đúng** về Switch?

- A. Switch gồm nhiều cổng kết nối giữa các thiết bị
- B. Switch có khả năng biến đổi các dạng tín hiệu
- C. Switch tạo ra kết nối giữa trạm nhận và trạm gửi
- D. Switch không được tích hợp bộ phát không dây

Câu 21. (TH) Trong các khai báo tạo siêu liên kết, khai báo nào đúng?

- A. `<a href="trangnhat.html">Trang chủ</a>`
- B. `<a href="trang nhat.html">Trang chủ</a>`
- C. `<a link="trangnhat.html">Trang chủ</a>`
- D. `<a link="trang nhat.html">Trang chủ</a>`

Câu 22. (NB) Cấu trúc đúng cho một trang HTML là:

- A. `<!DOCTYPE html>`, `<html>`, `<head>`, `</head>`, `<body>`, `</body>`, `</html>`
- B. `<head>`, `<title>`, `<body>`
- C. `<html>`, `<body>`, `</html>`
- D. `<!DOCTYPE html>`, `<head>`, `<body>`, `<title>`

Câu 23. (NB) Thẻ nào dùng để tạo tiêu đề cho trang web?

- A. `<h1>`
- B. `<title>`
- C. `<header>`
- D. `<p>`

Câu 24. (VD) Trong các thẻ HTML để chèn hình ảnh, thẻ nào đúng?

- A. `<image src="image.gif" alt="Ảnh đẹp">`
- B. `<img href="image.gif" alt="Ảnh đẹp">`
- C. ``
- D. `<img alt="Ảnh đẹp"> image.gif</img>`

Câu 25. (VD) Bạn muốn tạo tiêu đề cho trang web giới thiệu bản thân, thẻ nào phù hợp?

- A. `<h1>`
- B. `<h2>`
- C. `<h3>`
- D. Tất cả các thẻ trên

Câu 26. (NB) Khai báo nào tạo bảng 2 hàng, mỗi hàng 1 ô?

- A. `<table><td><tr>Hàng 1</tr><tr>Hàng 2</tr></td></table>`
- B. `<table><tr>Hàng 1</tr><tr>Hàng 2</tr></table>`
- C. `<table><tr><td>Hàng 1</td></tr><tr><td>Hàng 2</td></tr></table>`
- D. `<table><td>Hàng 1</td><td>Hàng 2</td></table>`

Câu 27. (VDC) Tạo danh sách xếp hạng top 10 trường đại học theo thứ tự từ 1–10, thẻ nào phù hợp?

- A. `<ol start="A">...</ol>`
- B. `<ul start="1">...</ul>`

C. ...

D. ...

Câu 28. (NB) Thẻ HTML dùng để định nghĩa bảng?

A. <table>, <tr>, <tt>

B. <table>, <tr>, <td>

C. <table>, <thead>, <th>

D. <thead>, <tbody>, <tfoot>

Câu 29. (VD) Đoạn <iframe> sau có lỗi gì?

<iframe src="https://www.example.com" width="100%" height="400"></iframe>

A. URL không hợp lệ

B. Kích thước cố định là không đúng

C. Thuộc tính src không chính xác

D. Không có lỗi

Câu 30. (NB) Khai báo tạo ô nhập dữ liệu text:

A. <input type="text" name="txt">

B. <textfield name="txt">

C. <textinput name="txt">

D. <input type="textfield" name="txt">

Câu 31. (NB) Bộ chọn CSS áp dụng màu chữ đỏ cho tất cả <p>:

A. p {color: red;}

B. .p { color: red; }

C. #p { color: red; }

D. para { color: red; }

Câu 32. (VD) Tạo tiêu đề trang web giới thiệu bản thân nên dùng?

A. <h1>

B. <h2>

C. <h3>

D. Tất cả

Câu 33. (VD) Tạo danh sách liên kết trang web yêu thích, dùng thẻ nào?

A.

B.

C.

D. <a>

Câu 34. (TH) Lợi ích chính khi sử dụng CSS ngoại tuyến (external CSS)?

A. Giảm kích thước trang web

B. Tăng tính bảo mật

C. Tái sử dụng định dạng CSS trên nhiều trang

D. Tạo hiệu ứng động

Câu 35. (NB) CSS là viết tắt của?

A. Creative Style Sheets

B. Cascading Style Scripts

C. Cascading Style Sheets

D. Computer Style Syntax

Câu 36. (NB) Phần tử dùng khai báo internal CSS:

A. link

B. base

C. style

D. meta

Câu 37. (NB) Thuộc tính CSS thiết lập phông chữ:

- A. color
- B. background-color
- C. font-family
- D. font-size

Câu 38. (NB) Thuộc tính CSS thiết lập cỡ chữ:

- A. color
- B. background-color
- C. font-family
- D. font-size

Câu 39. (TH) Khai báo điều khiển nhập xâu ký tự:

- A. `<input type= "text" name="ten" value="gia tri">`
- B. `<input type= “text” name="ten" value="gia tri"`
- C. `input type= "text" name="ten" value="gia tri">`
- D. `<input type= "text" name="ten" value="gia tri"></input>`

Câu 40. (VD) Bạn muốn tạo ô nhập dữ liệu text trên trang web và giới hạn số ký tự tối đa là 50, đồng thời hiển thị gợi ý “Nhập tên của bạn”, khai báo nào sau đây đúng?

- A. `<input type="text" name="txt" maxlength="50" placeholder="Nhập tên của bạn">`
- B. `<textfield name="txt" maxlength="50" placeholder="Nhập tên của bạn">`
- C. `<textinput name="txt" maxlength="50" placeholder="Nhập tên của bạn">`
- D. `<input type="txtfield" name="txt" maxlength="50" placeholder="Nhập tên của bạn">`

II. Trắc nghiệm Đúng/Sai

Câu 1. (TH) Phát biểu đúng/sai về các phần tử HTML:

- a) `<body>` dùng để khai báo phần nội dung hiển thị
- b) `<head>` khai báo thông tin về cấu trúc trang
- c) `<title>` khai báo tiêu đề và thông tin tác giả
- d) `<html>` khai báo cấu trúc và nội dung

Câu 2. (TH) Thẻ dùng khai báo internal CSS trong `<head>`:

- a. `<script>` b. `<link>`
- c. `<style>` d. `<meta>`

Câu 3. (TH) Sử dụng `<ol>` và `<ul>`:

- a) `type="A"` thứ tự theo chữ cái viết hoa
- b) Số thứ tự luôn là số nguyên
- c) Mục danh sách không xác định thứ tự hiển thị mặc định bằng dấu chấm (•)
- d) Có thể thay đổi số thứ tự của mục bắt đầu

Câu 4. (VD) Bộ chọn lớp và định danh trong CSS:

- a) Bộ chọn lớp áp dụng cho nhiều phần tử cùng kiểu
- b) Bộ chọn định danh có thể áp dụng cho nhiều phần tử
- c) Áp dụng nhiều lớp cho 1 phần tử, phân tách bằng dấu cách
- d) Lớp và định danh đều có thể định dạng thuộc tính phần tử

Câu 5. (VD) Điều khiển nhập liệu biểu mẫu:

- a) Text box giới hạn số ký tự

- b) Radio button chọn nhiều mục
- c) Checkbox chọn nhiều mục
- d) Submit button chỉ gửi nếu có value.

Câu 6. (VD) Khi chèn hình ảnh vào trang web, thuộc tính nào không bắt buộc?

- a) src → Bắt buộc
- b) alt → Không bắt buộc nhưng nên có
- c) width → Không bắt buộc
- d) height → Không bắt buộc

Câu 7. (NB) Khi nói về thiết kế biểu mẫu:

- a) Sắp xếp từ trái sang phải, trên xuống dưới
- b) Chỉ dùng 1 loại điều khiển
- c) Nút lệnh nên ở cuối biểu mẫu
- d) Nút dùng nhiều nên đặt bên phải.

Câu 8. (VD) Cho biết đoạn soạn thảo external CSS bị lỗi cú pháp gì?

```

1  h2 {
2      color: firebrick;
3      font-family=Verdana;
4  }
5  h3 {
6      color: indianred;
7  }
8  label {
9      font-size= 15px;
10     font-weight: bold;
11 }
12 input {
13     background-color: yellow
14 }
15 textarea
16     background-color: ivory;
17 }

```

- A. Sai dấu = ở dòng 3
- B. Lỗi thứ tự các phần tử
- C. Thiếu dấu { ở dòng 15
- D. Sai dấu = ở dòng 9

Câu 9. (NB) Mỗi phát biểu sau đúng hay sai về CSS:

- A. font-size thiết lập cỡ chữ
- B. CSS cho phép định nghĩa bộ chọn phần tử
- C. color thiết lập màu nền
- D. Quy tắc CSS gồm bộ chọn + thuộc tính

Câu 10. (TH) Chọn phát biểu đúng/sai:

- A. CSS giúp tách nội dung và định dạng
- B. Áp dụng CSS phải tham chiếu đến tệp
- C. External CSS dùng chung cho nhiều trang
- D. Khai báo p {color=red; font-size:20px;}